NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG CÔNG CỤ GOOGLE VÀO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA NGƯỜI HỌC NGÀNH NGHỀ LOGISTICS, QUẢN LÝ VÀ BÁN HÀNG SIÊU THỊ, KINH DOANH VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI TRUNG ƯƠNG V

Nguyễn Thị Tiền, Nguyễn Thị Năm
Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V

***Tóm tắt**: Bài viết trình bày kết quả nghiên cứu ứng dụng các công cụ trực tuyến của Google cùng một số ứng dụng trên internet khác như Quizizz, Kahoot, Azota, Blooket… vào công tác đánh giá kết quả học tập (bao gồm cả đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết) cho người học thuộc ba ngành nghề: Logistics, Quản lý và bán hàng siêu thị và Kinh doanh vận tải đường bộ tại Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V. Nghiên cứu thực hiện khảo sát trên 300 đối tượng gồm 90 nhà giáo và 210 học viên để đánh giá thực trạng, từ đó triển khai mô hình ứng dụng thực tiễn tại Khoa Kinh tế - Vận tải. Kết quả thực nghiệm sư phạm cho thấy việc ứng dụng đồng bộ hệ sinh thái số giúp tăng cường tính khách quan, tiết kiệm thời gian lên đến 65% cho giảng viên trong công tác quản lý điểm số, đồng thời nâng cao rõ rệt sự hứng thú (84.3%) và tính chủ động của người học trong quá trình kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kỳ học phần.*

***Từ khóa:** Công cụ Google; đánh giá kết quả học tập; Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V.*

RESEARCHING AND APPLYING GOOGLE TOOLS TO ASSESS THE LEARNING RESULTS OF LEARNERS OF LOGISTICS, SUPERMARKET SALES AND MANAGEMENT, AND ROAD TRANSPORT BUSINESS AT THE CENTRAL TRANSPORT COLLEGE V

***Abstract:** The article presents the results of research on the application of Google's online tools and a number of other applications on the internet such as Quizizz, Kahoot, Azota, Blooket... in the assessment of learning outcomes (including process assessment and summative assessment) for learners in three professions: Logistics, Supermarket Sales and Management and Trucking Business at the Central Transport College V. The study conducted a survey on 300 subjects including 90 teachers and 210 students to assess the current situation, thereby deploying a practical application model at the Faculty of Economics and Transport. The results of pedagogical experiments show that the synchronous application of the digital ecosystem helps to enhance objectivity, save up to 65% of time for lecturers in grade management, and at the same time significantly improve the interest (84.3%) and initiative of learners in the process of regular and periodic examinations of modules.*

***Keywords**: Google Tools; assessment of learning results; Central Transport College V.*

Nhận bài: 08/07/2026 Phản biện: 08/08/2026 Duyệt đăng: 11/08/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư đã và đang tạo ra những thay đổi mang tính bước ngoặt trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, trong đó giáo dục và đào tạo nghề nghiệp không phải là ngoại lệ. Chuyển đổi số trong giáo dục đã trở thành xu thế tất yếu và là nhiệm vụ chiến lược quốc gia nhằm xây dựng một xã hội học tập, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Một trong những cốt lõi của đổi mới giáo dục hiện nay là chuyển dịch từ phương thức giáo dục truyền thống sang lấy người học làm trung tâm, thúc đẩy năng lực tự học, tự kiểm tra, đánh giá và thảo luận mọi lúc, mọi nơi. Trong quy trình đào tạo, đánh giá kết quả học tập không chỉ đơn thuần là việc xác nhận mức độ hoàn thành bài học của người học tại một thời điểm cố định (đánh giá tổng kết), mà quan trọng hơn, nó phải là một công cụ giúp cải thiện hiệu quả dạy và học thông qua việc theo dõi sát sao toàn bộ tiến trình (đánh giá quá trình). Để thực hiện hiệu quả mô hình đánh giá tích hợp này, sự hỗ trợ của công nghệ thông tin là vô cùng cấp thiết.

Hiện nay, các công cụ trực tuyến miễn phí và đa dạng từ hệ sinh thái Google (như Google Forms, Google Classroom, Google Drive…) cùng các nền tảng tương tác phổ biến trên Internet (như Quizizz, Kahoot, Azota, Blooket…) đang được ứng dụng rộng rãi tại nhiều cơ sở giáo dục. Tuy nhiên, việc khai thác và phối hợp các công cụ này một cách đồng bộ trong đào tạo nghề, đặc biệt là đối với các ngành nghề mang tính thực tiễn cao như Logistics, Quản lý và bán hàng siêu thị và Kinh doanh vận tải đường bộ tại Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V vẫn còn nhiều tiềm năng chưa được phát huy đúng mức. Chính vì vậy, nghiên cứu thực trạng và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng công cụ

Google vào đánh giá kết quả học tập của người học ngành nghề Logistics, Quản lý và bán hàng siêu thị, Kinh doanh vận tải đường bộ tại Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V hiện nay là rất cần thiết.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Cơ sở lý luận

Đánh giá kết quả học tập trong giáo dục nghề nghiệp hiện nay được nhìn nhận dưới nhiều góc độ diện rộng. Quan điểm hiện đại thống nhất rằng, đánh giá không chỉ nhằm mục đích xếp loại học lực của người học mà quan trọng hơn phải là đánh giá vì sự tiến bộ của người học . Do đó, một quy trình đánh giá hoàn chỉnh phải bao gồm cả đánh giá quá trình (thường xuyên) và đánh giá tổng kết (định kỳ). Đánh giá quá trình giúp giảng viên kịp thời phát hiện lỗ hổng kiến thức để điều chỉnh phương pháp dạy, trong khi đánh giá tổng kết giúp khẳng định chuẩn đầu ra năng lực của người học.

Để thực hiện được điều này một cách linh hoạt, hệ sinh thái công cụ Google cung cấp giải pháp tối ưu nhờ tính miễn phí, tính tương thích cao:

Bảng 1: Hệ sinh thái công cụ Google ứng dụng trong đánh giá kết quả học tập của người học

STT	Tên công cụ Google	Ưu điểm cốt lõi trong đánh giá kết quả học tập
1	Google Drive	Lưu trữ minh chứng an toàn, chia sẻ tài nguyên và hỗ trợ đánh giá đồng đẳng.
2	Google Docs	Soạn thảo bài tập, tiểu luận và nhận xét thời gian thực; theo dõi lịch sử chỉnh sửa để đánh giá quá trình.
3	Google Sheets	Quản lý, tính điểm tự động và trực quan hóa dữ liệu kết quả học tập qua biểu đồ.
4	Google Slides	Hỗ trợ người học báo cáo dự án, thuyết trình sản phẩm và làm việc nhóm trực quan.
5	Google Forms	Tạo bài kiểm tra trắc nghiệm/tự luận chấm điểm tự động và thu thập phản hồi nhanh chóng.
6	Google Classroom	Quản lý lớp học toàn diện, giao bài tập, đính kèm rubric và theo dõi tiến độ nộp bài.
7	Google Meet	Tổ chức bảo vệ đồ án, kiểm tra vấn đáp trực tuyến và lưu lại video làm minh chứng chấm điểm.
8	Google Calendar	Lên lịch kiểm tra, quy định thời hạn nộp bài và gửi thông báo tự động cho người học.
9	Google Jamboard	Đánh giá tư duy trực quan, sơ đồ tư duy và quá trình làm việc nhóm theo thời gian thực.
10	Google Sites	Xây dựng danh mục học tập cá nhân để đánh giá tổng kết dựa trên sản phẩm thực tế.

(Nguồn: Tổng hợp của tác giả)

Bên cạnh đó, các ứng dụng Internet bổ trợ như Quizizz, Kahoot, Blooket, Azota... hỗ trợ tối đa việc trò chơi hóa bài học, tăng tính tương tác sinh động trong lớp học; trong khi Azota là công cụ mạnh mẽ trong việc tổ chức thi, kiểm tra trực tuyến, giám sát chống gian lận và chấm bài tự luận linh hoạt.

Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng kết hợp các phương pháp định lượng và định tính nhằm đảm bảo tính khách quan và khoa học của đề tài. Khách thể nghiên cứu được xác định với quy mô tổng mẫu gồm 300 đối tượng, trong đó bao gồm 90 giảng viên và 210 người học đang trực tiếp tham gia giảng dạy và học tập các ngành nghề Logistics, Quản lý và bán hàng siêu thị, Kinh doanh vận tải đường bộ tại Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V.

Các phương pháp cụ thể bao gồm:

• Phương pháp điều tra bảng hỏi: Thiết kế biểu mẫu khảo sát trực tuyến thông qua Google Forms gửi tới đội ngũ nhà giáo nhằm đánh giá thực trạng trước khi thực nghiệm về mức độ am hiểu, tần suất sử dụng và các khó khăn gặp phải khi tiếp cận công cụ số. Đồng thời, một bảng hỏi riêng dành cho 210 học viên được triển khai nhằm ghi nhận phản hồi về tần suất giao bài tập, mức độ hứng thú cũng như tính tiện ích của hệ thống đánh giá số.

• Phương pháp thống kê toán học: Sử dụng công cụ xử lý dữ liệu và biểu đồ tự động của Google Sheets để phân tích tỷ lệ phần trăm, tổng hợp các chỉ số định lượng về năng lực ứng dụng công nghệ và mức độ hài lòng của người học.

• Phương pháp thực nghiệm sư phạm: Tổ chức triển khai ứng dụng thử nghiệm đồng bộ bộ công cụ Google và các ứng dụng liên quan tại Khoa Kinh tế - Vận tải đối với các học phần cụ thể của ba ngành nghề trên sau khi nhóm nghiên cứu đã tiến hành chuẩn hóa tài liệu hướng dẫn kỹ thuật, từ đó tiến hành so sánh, đối chiếu hiệu quả trước và sau khi thực nghiệm.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng ứng dụng công cụ trực tuyến trước khi triển khai ứng dụng công cụ Google vào đánh giá kết quả học tập của người học ngành nghề Logistics, Quản lý và bán hàng siêu thị, Kinh doanh vận tải đường bộ tại Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V

Thông qua kết quả điều tra từ 90 nhà giáo và 210 người học tại ba ngành nghề trọng điểm của trường trước khi nhóm nghiên cứu tiến hành can thiệp chuyên môn, thực trạng nền được số liệu hóa rõ nét như sau:

Đối với đội ngũ nhà giáo (N = 90):

• Mức độ am hiểu hệ sinh thái Google: Số liệu cho thấy có 42.2% giảng viên đạt mức độ thông thạo khá tốt; 46.7% giảng viên dừng lại ở mức độ nhận biết cơ bản (chỉ biết gửi tài liệu thô hoặc tạo biểu mẫu thu thập thông tin đơn giản) và vẫn còn đến 11.1% nhà giáo thừa nhận còn lúng túng khi thao tác trực tuyến.

• Tần suất sử dụng các công cụ cụ thể: Google Drive đạt tỷ lệ ứng dụng cao nhất với 73.3% nhà giáo lựa chọn để lưu trữ tài liệu; công cụ kiểm tra trực tuyến Google Forms đạt 55.6%; đáng chú ý, việc phối hợp đồng bộ và toàn diện mô hình lớp học ảo trực tuyến trên Google Classroom kết hợp với kiểm tra đánh giá quá trình định kỳ chỉ đạt tỷ lệ khiêm tốn là 28.9%.

• Các rào cản và khó khăn cốt lõi: Khi được hỏi về trở ngại lớn nhất khi ứng dụng, có đến 68.9% nhà giáo phản hồi do hạ tầng mạng Internet tại cơ sở đôi lúc chưa thực sự ổn định; 51.1% giảng viên cho rằng họ đang thiếu các cẩm nang hướng dẫn kỹ thuật chuẩn hóa, được thiết kế riêng cho đặc thù của khối giáo dục nghề nghiệp; và 33.3% giảng viên gặp áp lực lớn về mặt thời gian khi vừa phải đảm bảo tiến độ lên lớp vừa phải tự thiết kế ma trận, ngân hàng câu hỏi số.

Đối với đối tượng người học (N = 210):

• Tần suất tiếp cận các bài kiểm tra số: Kết quả khảo sát cho thấy chỉ có 35.7% học viên được giảng viên giao bài tập và đánh giá trực tuyến thường xuyên liên tục; 48.6% người học trả lời chỉ được tiếp cận thỉnh thoảng (chủ yếu tập trung vào giai đoạn ôn tập hoặc kiểm tra giữa kỳ) và 15.7% học viên cho biết hiếm khi hoặc chưa từng được trải nghiệm.

• Mức độ đáp ứng mong đợi: Người học bày tỏ mong muốn các hình thức kiểm tra đánh giá cần đa dạng, sinh động hơn nhằm giảm bớt áp lực thi cử truyền thống.

3.2. Kết quả triển khai thực nghiệm ứng dụng công cụ Google vào đánh giá kết quả học tập của người học ngành nghề Logistics, Quản lý và bán hàng siêu thị, Kinh doanh vận tải đường bộ tại Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V

Nhằm khắc phục các hạn chế từ dữ liệu nền, nhóm nghiên cứu đã tiến hành tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật, biên soạn cẩm nang hướng dẫn chuẩn hóa và trực tiếp đồng hành cùng giảng viên Khoa Kinh tế - Vận tải xây dựng mô hình thực nghiệm sư phạm số. Kết quả ghi nhận những chuyển biến mang tính bứt phá:

• Ngành nghề Logistics: Giảng viên được hướng dẫn thiết lập hệ thống lớp học trực tuyến đồng bộ trên Google Classroom cho mô-đun cốt lõi là Quản trị Logistics và vận tải đa phương thức. Toàn bộ tài nguyên, học liệu chuyên ngành được chuẩn hóa cấu trúc thư mục trên Google Drive do Khoa kiểm soát. Các bài đánh giá thường xuyên được số hóa qua Google Forms. Sau giai đoạn thực nghiệm, tỷ lệ học viên nộp bài tập đúng hạn tăng mạnh từ 68% (trước thực nghiệm) lên 92% (sau thực nghiệm); đồng thời hệ thống tự động hóa giúp giảng viên tiết kiệm đến 65% thời gian dành cho khâu chấm bài, tổng hợp điểm số và thống kê phổ điểm tự động.

• Ngành nghề Quản lý và bán hàng siêu thị: Để đáp ứng đặc thù công việc đòi hỏi phản xạ nhanh và kỹ năng xử lý tình huống, giải pháp kiểm tra ngắn 10-15 phút cuối giờ học bằng các ứng dụng tương tác Kahoot và Blooket đã được triển khai. Số liệu hậu thực nghiệm cho thấy phương pháp "Trò chơi hóa" này đã giúp 84.3% học viên cảm thấy cực kỳ hứng thú, tăng cường khả năng tương tác và giúp người học khắc sâu hơn 80% kiến thức trọng tâm ngay tại giảng đường. Việc đánh giá định kỳ học phần cũng được triển khai linh hoạt qua Google Forms kết hợp Azota giúp kiểm soát thời gian làm bài nghiêm túc, khách quan.

• Ngành nghề Kinh doanh vận tải đường bộ: Đối với đối tượng người học ngành này vốn đòi hỏi sự linh hoạt tối đa về không gian và thời gian, mô hình Classroom được ứng dụng để phân phối bài học, giao bài tập trắc nghiệm từ xa cho các hệ Sơ cấp và Trung cấp nghề. Google Drive trở thành công cụ đắc lực giúp cập nhật liên tục các văn bản pháp quy, luật giao thông đường bộ mới nhất. Đặc biệt, trong môn học Marketing vận tải, nhóm đã thử nghiệm thành công việc tổ chức cho học viên làm bài kiểm tra đánh giá định kỳ học phần và tổ chức thi thử nghiệm đánh giá năng lực trên nền tảng Azota. Hệ thống đã ghi nhận toàn bộ lịch sử làm bài chi tiết, chấm điểm tự luận trực quan, đồng thời có 76.2% người học đánh giá cao tính minh bạch khi được hệ thống tự động trả điểm và phản hồi lỗi sai ngay tức thì.

3.3. Kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng công cụ Google vào đánh giá kết quả học tập của người học ngành nghề Logistics, Quản lý và bán hàng siêu thị, Kinh doanh vận tải đường bộ tại Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V

Nhằm tối ưu hóa hiệu quả và lan tỏa sâu rộng giá trị thực tiễn trong giai đoạn tới, nhóm nghiên cứu đề xuất các kiến nghị trọng tâm sau:

Đối với Nhà trường và cơ sở vật chất: Cần tăng cường đầu tư, nâng cấp hạ tầng mạng Internet không dây (Wi-Fi) băng thông rộng ổn định tại toàn bộ các phòng học. Tổ chức định kỳ các khóa bồi dưỡng, tập huấn thực hành chuyên sâu về ứng dụng công nghệ trong kiểm tra, đánh giá cho toàn thể nhà giáo, cán bộ quản lý và viên chức lao động.

Đối với đội ngũ nhà giáo: Cần giữ vững tinh thần đổi mới sáng tạo, chủ động nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, tích cực xây dựng ngân hàng câu hỏi tương tác để làm phong phú thêm quy trình đánh giá quá trình.

Về mặt quy chế quản lý: Khuyến khích giảng viên tích cực áp dụng các công cụ Google và các ứng dụng Azota, Kahoot, Quizizz, Blooket,… vào khâu kiểm tra thường xuyên và định kỳ. Đặc biệt, trước khi triển khai chính thức các công cụ số này cho việc chấm thi kết thúc môn học/mô-đun, Nhà trường cần sớm ban hành hệ thống Quy chế tổ chức thi trực tuyến chặt chẽ, phù hợp để bảo đảm tính pháp lý và tính công bằng tuyệt đối.

Định hướng ứng dụng khác: Nghiên cứu xây dựng Thư viện số dùng chung theo từng nhóm ngành để tích hợp tài nguyên, tạo đòn bẩy nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện. Phát huy hiệu quả, hào hứng tham gia trong công tác công đoàn, đoàn thanh niên, câu lạc bộ học sinh, sinh viên khi sử dụng công cụ Google. Trong công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục hiệu quả hơn, công tác hợp tác doanh nghiệp và giới thiệu việc làm cho người học kết nối trực tuyến hiệu quả giữa nhà trường, người học và doanh nghiệp tuyển dụng.

IV. KẾT LUẬN

Việc nghiên cứu, ứng dụng công cụ Google vào đánh giá kết quả học tập của người học ngành nghề Logistics, Quản lý và bán hàng siêu thị, Kinh doanh vận tải đường bộ tại Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V đã mang lại giá trị khoa học và ứng dụng thực tiễn rõ rệt. Việc tích hợp đồng bộ hệ sinh thái số của Google cùng các ứng dụng phụ trợ đã chứng minh hiệu quả vượt trội trong việc tối ưu hóa quy trình đánh giá kết quả học tập, bảo đảm tính minh bạch, công bằng và nâng cao năng lực số toàn diện cho cả nhà giáo lẫn người học. Mô hình thực nghiệm tại Khoa Kinh tế - Vận tải có tính khả thi cao, đủ điều kiện để mở rộng biên độ áp dụng cho toàn bộ các ngành nghề đào tạo khác và các công tác quản lý chuyên môn trong Nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Nguyễn Đình Đức. (2019). Đổi mới giáo dục thời đại 4.0. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam, 9(A).

Nguyễn Thị Nga. (2020). Đổi mới giáo dục theo hướng tiếp cận năng lực của người học - Nhiệm vụ cấp thiết của các trường đại học. Kỷ yếu Hội thảo Khoa học, Trường Đại học Khánh Hòa, tr.84-97.

Nguyễn Thị Thanh Huyền. (2023). Ứng dụng Google drive và Google form trong giảng dạy và học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh tại trường Đại học Kiến trúc Hà Nội. Tạp chí Khoa học kiến trúc và xây dựng, (50), 95-97.

Phạm Thị Thu Nga. (2021). Giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0. Tạp chí Công thương điện tử, ngày 20//2/2021